

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 517/2022/HS-ST  
Ngày: 22/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

***Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Công Danh-Cán bộ Hưu trí.  
Bà Thiều Thị Phi Loan-Nguyên phó Chủ tịch

Hội liên hiệp Phụ nữ thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Anh Thư-Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện VKSND Thành phố Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở TAND Thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 222/2022/TLST-HS ngày 18/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 509/2022/QĐXXST-HS ngày 01/11/2022 đối với bị cáo:

- **Đỗ Tiến D, sinh ngày 21/02/2005 tại tỉnh Đồng Nai.** Nơi cư trú: 118/9/1, tổ 35 E, khu phố 11A, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn Đ (còn sống) và bà Trương Thị B (còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/10/2022 theo Quyết định truy nã số 90/QĐTN-HS ngày 23/9/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Quyết định tạm giam số 1105/2022/HSST/QĐTG ngày 01/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có mặt.

- ***Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Đỗ Tiến D:*** Ông Nguyễn Doãn N- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai, có mặt.

- ***Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đỗ Tiến D:*** Ông Đỗ Văn B và bà Trương Thị B. Cùng trú tại: 118/9/1, tổ 35 E, khu phố 11A, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (ông B, bà B là cha mẹ ruột của bị cáo D), có mặt.

- ***Bị hại:*** Trần Tấn P, sinh ngày 05/12/2006. Trú tại: 330/22/8 khu phố 5, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, có đơn xin vắng mặt.

**-Trợ giúp viên pháp lý cho bị hại Trần Tấn P:** Bà Hoàng Minh T - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai, có mặt.

**- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Trần Tấn P:** Ông Trần Trung N. Trú tại: 330/22/8 khu phố 5, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai ( ông Nghĩa là cha ruột của bị hại Trần Tấn P), có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đỗ Tiến D có quan hệ tình cảm với chị Phạm Thị Phương Hoa (sinh ngày 17/08/2007). Trần Tấn P, sinh ngày 05/12/2006 cũng có tình cảm với chị Hoa nên P thường nhắn tin qua mạng xã hội cho Hoa với nội dung trêu chọc Hoa và nói D không có khả năng lo cho Hoa. Hoa thấy bị P làm phiền nên nhờ D gặp P nói chuyện để P nói chuyện để P không làm phiền đến Hoa nữa. D đồng ý và nói Hoa hẹn với P để D nói chuyện, Hoa hẹn D và P đến quán cà phê số 79 địa chỉ 79C2, khu phố 11, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa.

Khoảng 19 giờ ngày 25/02/2021, Trần Tấn P đến nhà Hoa để cùng Hoa đi đến quán cà phê nhưng Hoa không đi nên P đi cùng Phạm Thị Kim Dung (bạn của Hoa) và một người bạn tên Hòa (bạn của Dung không rõ lai lịch) đến quán cà phê 79 để uống nước. Lúc này D đang chơi tại chợ bà Thức thuộc khu phố 9, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, D nhờ người bạn tên Vũ (chưa rõ lai lịch) chở D đi đánh P, Vũ đồng ý và điều khiển xe chở D cùng một người bạn của Vũ ( chưa rõ lai lịch) cùng đi đến quán nước nhưng ngồi bàn khác để theo dõi P.

Khoảng 19 giờ 45 cùng ngày, P đứng dậy ra về. D cầm ly thủy tinh đi đến và đánh vào mặt bên trái của P gây thương tích, Vũ cũng xông vào dùng mũ bảo hiểm đánh P. Sau đó, D và bạn của D bỏ đi khỏi hiện trường. P được đưa đến bệnh viện Quân y 7B cấp cứu. Qua quá trình điều tra Đỗ Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0242/TgT/2021 ngày 26/3/2021 của Giám định viên Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai đã kết luận về tình trạng thương tích và tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trần Tấn P như sau:

### **1. Dấu hiệu chính qua giám định:**

- Sẹo vành tai trái kích thước 2,5 x 0,2 cm, không có rúm vành tai (áp dụng chương 12, mục I.5.1), tỷ lệ 03%;

- Sẹo má trái kích thước 04 x 0,4 cm ( áp dụng chương 8, mục I.2), tỷ lệ 06%.

- Sẹo má trái kích thước 2,5 x 0,2 cm ( áp dụng chương 8.mục I.1), tỷ lệ 03%.

### **2. Kết luận:**

- Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Tấn P áp dụng theo phương pháp cộng lùi là 12%.

- Vật gây thương tích: Vật sắc.

\* Vật chứng của vụ án:

+ 01 ly thủy tinh bị vỡ đã thu dọn nên không thu hồi được.

+ 01 điện thoại di động của D không liên quan đến việc phạm tội.

Quá trình điều tra D khai đối tượng tên Vũ có tên là Đào Đại Vũ, sinh ngày 04/02/2004 và bạn của Vũ chưa rõ lai lịch. Cơ quan điều tra tách ra xử lý sau.

Tại cáo trạng số 228/CT-VKSBH, ngày 06/5/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Đỗ Tiến D về tội: “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Về dân sự trước đây gia đình bị hại yêu cầu gia đình bị cáo phải bồi thường số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) về việc bị cáo gây thương tích cho bị hại Trần Tấn P. Nhưng tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp của bị hại chỉ yêu cầu gia đình bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) vì hoàn cảnh của gia đình bị cáo rất khó khăn. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị hại đã nhận trước 10.000.000đ và đề nghị gia đình bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ.

\* Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Bị cáo đồng ý việc truy tố của đại diện Viện kiểm sát. Về dân sự bị cáo đồng ý bồi thường tiếp cho bị hại 10.000.000đ (mười triệu đồng).

\* Đại diện hợp pháp của bị cáo trình bày: Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo tuổi còn trẻ nhận thức còn hạn chế. Về dân sự : Do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên gia đình bị cáo mới chỉ bồi thường trước cho bị hại được 10.000.000đ, đại diện hợp pháp của bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 10.000.000đ cho bị hại.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và trình bày luận tội đối với bị cáo: Xuất P từ quan hệ tình cảm với chị Hoa nên bị cáo đã có hành vi cầm ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh vào mặt bên trái của bị hại P gây thương tích 12%, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng việc cầm ly thủy tinh đánh vào mặt bị hại, hành vi phạm tội của bị cáo có tính côn đồ. Tuy nhiên khi phạm tội bị cáo trong độ tuổi vị thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng chương XII của Bộ luật

hình sự xét xử đối với người phạm tội dưới 18 tuổi và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Đỗ Tiến D phạm tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

\* Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xử phạt bị cáo từ 16 đến 18 tháng tù.

\* Về xử lý vật chứng : Trả lại 01 điện thoại cho bị cáo vì không liên quan đến việc phạm tội.

\* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại Trần Tấn P số tiền 10.000.000đ.

\* Tại phiên tòa người trợ giúp pháp lý cho bị cáo trình bày: Đồng ý với tội danh và mức hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế và việc phạm tội xuất P từ quan hệ tình cảm, việc phạm tội của bị cáo mang tính bộc P và nhất thời phạm tội; Gia đình bị cáo rất khó khăn; Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Về dân sự gia đình bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại và đã được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\* Tại phiên tòa người trợ giúp pháp lý cho bị hại trình bày: Đồng ý với tội danh và mức hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Về dân sự: Đối với khoản yêu cầu ban đầu của bị hại đối với bị cáo là 50.000.000đ là phù hợp vì bị hại bị tổn thương về tinh thần và vết thương do bị cáo gây ra thì lâu ngày mới bình phục. Nhưng tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp của bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường 20.000.000đ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người trợ giúp pháp lý cho bị cáo, bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và các chứng cứ khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người trợ giúp pháp lý cho bị cáo, bị hại không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Thực tế có cơ sở chứng minh, khoảng 19 giờ 45 phút ngày 25/02/2021, tại quán cà phê số 79 địa chỉ 79C2, khu phố 11, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Đỗ Tiến D đã có hành vi dùng ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh vào mặt anh P gây thương tích 12%.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập được thì có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Tiến D phạm tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa thì thấy: Xuất P từ quan hệ tình cảm với chị Hoa nên bị cáo đã có hành vi cầm ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh vào mặt bên trái của bị hại Trần Tấn P gây thương tích 12%, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng việc cầm ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh vào mặt bị hại là xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo có tính côn đồ. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo trong độ tuổi vị thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại nên cần áp dụng điều 54 và chương XII của Bộ luật hình sự xét xử đối với người phạm tội dưới 18 tuổi và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

[5] Lời trình bày của người trợ giúp pháp lý cho bị cáo và bị hại phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[6] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Trả lại một điện thoại di động OPPO đã bị bể màn hình phía trước, số Imeil: 863632039531278, Imeil 2: 863632039531260 cho bị cáo Đỗ Tiến D ( vật chứng Chi cục thi hành án dân sự Biên Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/7/2022).

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Đỗ Văn B và bà Trương Thị B phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Trần Tấn P số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; **điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 ; Điều 90, 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);**



- Tuyên bố bị cáo: Đỗ Tiến D phạm tội “ Cớ ý gây thương tích”
- Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến D 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2022.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại một điện thoại di động OPPO đã bị bể màn hình phía trước, số Imeil: 863632039531278, Imeil 2: 863632039531260 cho bị cáo Đỗ Tiến D ( vật chứng Chi cục thi hành án dân sự Biên Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/7/2022).

**3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Đỗ Tiến D và đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Đỗ Văn B và bà Trương Thị B phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Trần Tấn P số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nêu bên phải thi hành án không thi hành số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

**4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:** Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Đỗ Văn B và bà Trương Thị B phải nộp 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.**

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- Bị cáo, bị hại;
- Trợ giúp viên pháp lý.
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Lưu h/s, án văn.

**Nguyễn Triều Châu**

